

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 12/04/2026 đến 21/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU	NGÀY										
		12/04	13/04	14/04	15/04	16/04	17/04	18/04	19/04	20/04	21/04	
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	357	352	339	311	276	239	286	330	366	392
		Time_max	23h14	0h00	0h15	1h22	3h00	14h27	15h18	16h14	17h14	18h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	60	79	107	142	143	119	106	89	59	34
		Time_min	8h55	9h42	10h27	16h38	20h47	22h59	23h00	0h46	2h23	3h48
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	265	255	238	214	186	192	215	235	251	262
		Time_max	0h00	1h00	1h24	2h00	2h20	13h00	14h11	15h25	17h00	18h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	19	39	58	76	94	113	109	77	47	23
		Time_min	12h35	14h03	15h51	17h24	18h47	20h10	6h39	6h53	7h20	7h55
HỒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	305	300	289	269	239	229	268	304	334	354
		Time_max	0h00	1h00	1h26	2h17	3h08	13h26	15h00	16h09	17h14	18h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	71	87	106	128	145	152	149	116	76	44
		Time_min	12h06	13h24	15h00	16h49	19h22	23h00	0h45	5h33	6h24	7h14
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	359	348	327	294	255	277	305	332	357	375
		Time_max	0h03	1h00	1h24	2h00	11h00	13h00	15h00	17h00	18h09	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	88	105	129	156	188	202	154	108	71	45
		Time_min	12h36	13h49	15h11	16h40	18h20	5h05	5h36	6h19	7h06	7h55
HỒN NGỰ	Nước lớn	Hmax (cm)	226	223	214	201	205	229	249	262	268	268
		Time_max	0h00	1h00	1h03	1h14	12h00	13h00	14h00	15h00	16h01	17h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	77	79	78	78	84	97	94	65	38	19
		Time_min	13h05	15h16	16h34	17h41	18h45	19h50	6h29	7h00	7h36	8h15
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	102	101	102	101	112	123	132	138	143	142
		Time_max	4h00	22h03	23h00	10h13	11h11	12h00	13h00	14h00	14h19	15h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	57	62	64	61	57	54	54	51	41	33
		Time_min	11h56	13h05	14h58	17h00	18h08	18h59	19h42	6h53	7h31	8h11
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	113	114	116	119	125	132	138	144	148	148
		Time_max	9h20	9h22	9h27	10h00	10h00	10h06	10h27	11h00	11h22	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	62	63	66	72	78	74	66	60	55	51
		Time_min	0h58	1h53	2h37	3h13	3h42	16h37	17h17	18h03	18h54	19h52
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	139	130	123	117	116	126	137	147	155	162
		Time_max	16h00	17h20	19h00	20h23	9h23	10h00	10h00	10h12	11h00	11h09
	Nước ròng	Hmin (cm)	42	47	53	61	70	61	50	42	37	35
		Time_min	0h43	1h31	2h08	2h38	3h00	16h25	17h14	18h02	18h51	19h43
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	145	147	150	151	151	159	169	177	183	185
		Time_max	16h00	19h00	20h00	21h00	9h00	9h08	9h24	10h00	10h12	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	74	75	78	84	80	67	57	52	50	52
		Time_min	0h23	1h14	1h57	2h34	15h32	16h15	17h00	17h49	18h41	19h37
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	188	185	183	182	179	179	190	201	211	217
		Time_max	16h30	18h07	20h00	21h00	22h00	10h00	10h20	11h00	11h15	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	113	114	118	125	134	129	119	110	104	100
		Time_min	1h52	2h27	2h56	3h23	3h46	16h35	17h35	18h35	19h37	20h41
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	178	175	168	158	146	147	160	172	183	189
		Time_max	17h00	18h00	19h00	20h00	21h04	9h00	9h03	9h29	10h05	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	36	42	54	70	90	79	63	48	34	24
		Time_min	0h39	1h16	1h52	2h27	2h55	16h13	17h35	18h54	20h06	21h11
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	272	257	244	244	248	248	259	274	288	299
		Time_max	15h00	15h18	20h00	22h00	23h59	0h00	11h00	11h23	12h00	12h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	148	155	164	176	184	158	135	118	107	104
		Time_min	0h34	1h47	3h00	3h57	16h56	17h40	18h24	19h10	19h57	20h46
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	351	350	351	354	359	365	373	381	380	378
		Time_max	13h00	13h00	13h00	13h06	13h23	14h00	3h00	3h20	15h00	15h20
	Nước ròng	Hmin (cm)	154	150	147	148	155	123	90	65	52	50
		Time_min	3h39	4h42	5h36	6h22	7h04	20h10	20h48	21h28	22h12	23h00
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	350	337	331	328	323	324	336	348	360	369
		Time_max	15h00	17h29	20h00	21h24	23h00	10h11	10h18	11h00	11h00	11h25
	Nước ròng	Hmin (cm)	242	244	248	256	268	247	229	215	206	202
		Time_min	1h58	2h40	3h16	3h46	4h12	17h02	17h53	18h47	19h45	20h47
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	336	336	340	340	338	334	330	324	315	313
		Time_max	23h59	0h00	0h24	1h00	1h23	2h00	2h23	3h00	4h00	19h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	106	108	117	132	140	118	100	90	86	86
		Time_min	16h27	17h05	17h43	18h20	6h53	7h31	8h13	9h02	10h01	11h18

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			12/04	13/04	14/04	15/04	16/04	17/04	18/04	19/04	20/04	21/04
THỐ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	118	115	114	111	114	118	122	125	127	127
		Time_max	22h00	23h00	0h00	0h00	12h29	13h26	14h21	15h16	16h11	17h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	92	96	99	102	100	94	89	85	82	80
		Time_min	11h44	12h56	14h17	7h09	4h06	4h38	5h15	5h55	6h36	7h19
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	114	109	104	99	99	103	107	111	115	118
		Time_max	0h00	0h00	0h00	0h00	12h15	14h00	15h00	17h00	19h00	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	67	69	72	77	74	66	59	54	50	47
		Time_min	13h49	14h55	15h59	16h58	5h29	6h02	6h42	7h26	8h14	9h04

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time\_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time\_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 12/04/2026

PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẤN



Đặng Vũ Hải